

## **Quan niệm và thái độ của vợ chồng trẻ về bình đẳng giới trong gia đình**

**Trần Thị Anh Thu**

Khoa Xã hội học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn thành phố Hồ Chí Minh

**Tóm tắt:** Bài viết dựa trên kết quả của một nghiên cứu định tính “Tìm hiểu quan niệm của những đôi vợ chồng trẻ về bình đẳng giới trong đời sống hôn nhân gia đình”. Tác giả mong muốn làm rõ quan niệm và thái độ của các cặp vợ chồng trẻ về vai trò giới trong gia đình; so sánh sự tương đồng và khác biệt trong quan niệm về bình đẳng giới giữa người chồng và người vợ; mối quan hệ giữa hạnh phúc và bình đẳng giới. Kết quả nghiên cứu cho thấy quan niệm và hành vi ứng xử của những đôi vợ chồng trẻ về bình đẳng giới trong gia đình còn bị chi phối nhiều bởi quan niệm truyền thống. Nghiên cứu cũng chỉ ra rằng mặc dù những người trẻ có tiếp nhận tư tưởng mới, như bình đẳng, quyền, tiếng nói và cơ hội ngang bằng cho cả hai giới, tuy nhiên, dưới các áp lực xã hội, họ vẫn tiếp tục duy trì các quan niệm và hành vi ứng xử có tính chất bất bình đẳng giới thể hiện qua sự phân công lao động trong gia đình, các nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn, biện pháp giải quyết mâu thuẫn nhằm hướng đến mục tiêu trước mắt là sự hòa thuận và hạnh phúc gia đình. Vợ chồng trẻ nhận thức được sự cần thiết phải có yếu tố bình đẳng trong quan hệ vợ chồng. Tuy nhiên, họ xác định đó là mục tiêu lâu dài, khó có thể thực hiện trong giai đoạn hiện tại.

**Từ khóa:** Quan niệm về bình đẳng giới; Gia đình trẻ; Hạnh phúc gia đình.

## 1. Giới thiệu

Cho đến nay, đã có rất nhiều cuộc nghiên cứu về chủ đề “bình đẳng giới” được tiến hành với phạm vi, quy mô và tính chất khác nhau, thu hút sự quan tâm của cộng đồng. Kết quả nghiên cứu từ các đề tài đã phác họa bức tranh toàn cảnh về tình trạng bất bình đẳng giới ở Việt Nam, mức độ ảnh hưởng của nó trong tiến trình phát triển của đất nước. Có thể nhận thấy mục tiêu “bình đẳng giới” cần có sự phấn đấu bền bỉ trong khoảng thời gian tương đối dài mới có thể đạt được. Do vậy, việc tiếp tục khai thác, nghiên cứu sâu các khía cạnh trong mảng chủ đề này là hoàn toàn cần thiết, đặc biệt là những nghiên cứu về quan niệm của người trẻ. Thế hệ Việt Nam sau chiến tranh là thế hệ được sinh ra và nuôi dưỡng ở bối cảnh và điều kiện xã hội hoàn toàn khác với các thế hệ trước đó, họ có cơ hội được tiếp nhận nền tảng kiến thức và kinh nghiệm sống từ nhiều nguồn khác nhau, có cơ hội giao lưu và hội nhập quốc tế. Vậy liệu các yếu tố này có tác động đến sự hình thành quan niệm và thái độ của thế hệ trẻ về bình đẳng giới trong hôn nhân gia đình hay không? Có sự khác biệt gì về quan niệm bình đẳng giới giữa người chồng và người vợ trẻ? Đó chính là những câu hỏi chủ yếu đặt ra ở bài viết này.

Trong nghiên cứu này, phương pháp định tính được sử dụng chủ yếu với mục tiêu nhằm khai phá, kiểm tra và phân tích sâu hơn những vấn đề khác nhau liên quan đến nhận thức và thái độ của vợ chồng trẻ về bình đẳng giới trong gia đình. Trong khảo sát thực tế, mẫu nghiên cứu được hình thành theo cách chọn mẫu chỉ tiêu với dung lượng mẫu là 24 trường hợp: gồm 12 nam, 12 nữ đã lập gia đình; tuổi từ 22 – 30; số năm kết hôn dưới 5 năm; số con hiện có từ 0 đến 2 con; chia làm 4 nhóm, mỗi nhóm 6 người.

Quan niệm của vợ và chồng được tìm hiểu thông qua nhận thức của họ về các vai trò khác nhau trong cuộc sống. Cụ thể, gồm vai trò sản xuất tạo thu nhập, vai trò quán xuyến, chăm sóc gia đình và vai trò trụ cột.

## 2. Kết quả nghiên cứu

### 2.1. Vai trò sản xuất tạo thu nhập

#### Quan niệm của người vợ trẻ

Những người vợ trẻ được hỏi đang trong độ tuổi lao động sung sức nhất. Họ tự ý thức được trách nhiệm xây dựng cuộc sống vật chất đầy đủ cho mái ấm gia đình của mình. Đóng góp và quản lý thu nhập là một cách

thức để thực hiện nhiệm vụ đó. Quan điểm: “Vợ cũng phải đi kiếm tiền, tuy là kiếm không được nhiều nhưng mà cũng làm ra tiền, cũng có trách nhiệm lo cho kinh tế gia đình” (Nữ - buôn bán - 29 tuổi - kết hôn 5 năm) tương đối phổ biến trong số những người vợ được hỏi. Họ mong muốn được cùng chồng gánh vác những khó khăn về kinh tế trong giai đoạn đầu của cuộc sống hôn nhân như là một biện pháp để vun vén cho hạnh phúc gia đình: “Thì phải phụ thêm cho chồng về tài chính. Vợ chồng mới cưới mà chị, có rất nhiều khoản phải chi tiêu. Hiện giờ đời sống đang cao nên hai vợ chồng phải cùng làm chứ một mình chồng không nuôi hết nổi” (Nữ - nhân viên - 24 tuổi - kết hôn 1 năm).

Mặt khác, bản thân những người vợ trẻ thời nay luôn muốn chứng tỏ khả năng độc lập về kinh tế, tự chu cấp tài chính để đáp ứng nhu cầu của mình. Một người vợ trẻ cho biết: “Nói là có chồng nhờ vào chồng, chứ thực ra bây giờ chị không nghĩ là phân biệt chồng hay vợ, đàn ông hay đàn bà. Bản thân mình cũng phải đi làm, lao ra ngoài xã hội nếu có điều kiện như người ta để ít ra tự nuôi chính bản thân mình, rồi sau đó là con cái. Mình cũng được học hành như người ta sao lại chờ lại đợi.” (Nữ - nhân viên - 28 tuổi - kết hôn 2 năm). Một người vợ khác bày tỏ nỗi bức xúc của mình: “Bây giờ chị rất muốn đi làm, kinh tế độc lập vẫn tốt hơn là mãi phụ thuộc vào chồng. Nhiều khi sống dựa vào tiền chồng và cha mẹ chu cấp cũng không thoải mái lắm, ở đây là về tinh thần chứ không phải là về tiền bạc ít hay nhiều.” (Nữ - nhân viên - 29 tuổi - kết hôn 5 năm).

Nhận xét về vai trò của người chồng trong việc tạo ra thu nhập, phần lớn những người vợ trẻ được hỏi đều xác nhận đây là trách nhiệm chủ yếu của người đàn ông. Kiếm được tiền chăm lo cho gia đình về vật chất thể hiện bản lĩnh đàn ông trong mọi thời đại. Ý kiến sau khá phổ biến: “Nói về nội trợ thì chị nghĩ người vợ là tốt hơn hết, tại vì chị thấy đó chỉ là những công việc nhỏ thôi, còn để tạo ra thu nhập cho gia đình thì người chồng đảm nhận hay hơn.” (Nữ - buôn bán - 23 tuổi - kết hôn 1 năm). Những người vợ trẻ vẫn còn quan niệm rằng tạo thu nhập là một trọng trách lớn lao và chủ yếu được đặt lên vai của những người chồng, người cha trong gia đình. Bản thân người vợ chỉ có bổn phận “chung vai gánh vác trách nhiệm kinh tế cùng chồng, để sau này còn lo cho con cái đầy đủ” (Nữ - lao động tự do - 25 tuổi - kết hôn 2 năm).

### **Quan niệm của người chồng trẻ**

Tất cả những người chồng trong nhóm mẫu phỏng vấn đều tự nhận về

mình trách nhiệm nuôi gia đình. Việc chu cấp đầy đủ về tài chính, đem đến một cuộc sống thịnh vượng về vật chất sẽ thể hiện được năng lực, bản lĩnh, trách nhiệm, và tình yêu thương mà người đàn ông dành cho gia đình vợ con. Điểm chung là khi đề cập đến lĩnh vực này, họ không lý giải nhiều và xem như là trách nhiệm tất nhiên “không cần bàn cãi” của họ (Nam – nhân viên – 28 tuổi – kết hôn 2 năm). Có đến 10/12 người chồng được hỏi tự nhận mình là lao động chính trong gia đình. Chỉ có 2 trường hợp cho rằng vợ và chồng cùng là lao động chính. Ý kiến phổ biến là: “...đa số chồng đi kiếm tiền là chính, còn vợ lo công việc gia đình, rồi phụ thêm. Tất nhiên là cũng có đi làm nhưng mà chỉ phụ thêm thôi” (Nam – nhân viên – 28 tuổi – kết hôn 2 năm).

Một người chồng trẻ đã nói: “Tôi nghĩ thời nào cũng vậy, bổn phận của người chồng là phải kiếm tiền lo cho vợ con đầy đủ, không làm được điều đó thì thật tệ, như là thứ vứt đi.” (Nam – công nhân – 23 tuổi – kết hôn 2 năm). Đây là ý kiến tiêu biểu cho quan niệm về trách nhiệm và bổn phận của người chồng trong gia đình. Trên thực tế, như trong phân tích về nghề nghiệp và thu nhập, hầu hết các cặp vợ chồng trong mẫu phỏng vấn đều tham gia lao động ngoài xã hội và mang thu nhập về gia đình. Theo cách lý giải của những người chồng trẻ, có thể thống kê hai nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc họ chấp nhận để vợ đi làm.

Một là vì nguyên nhân kinh tế. Có đến 4/6 người trong nhóm 4 (nhóm nam lao động phổ thông) thừa nhận điều này. Sau đây là một ý kiến rất tiêu biểu: “Là đàn ông mà, ai lại muốn để vợ mình đi làm. Do hoàn cảnh bắt buộc hai vợ chồng phải cùng nhau đi làm thôi.” (Nam – lao động tự do – 25 tuổi – kết hôn 2 năm). Một người khác thì nói: “Giờ thì điều kiện sống còn khó khăn, buộc cả hai vợ chồng phải cùng làm dành dụm tiền lo cho kinh tế gia đình, trả tiền nhà trọ này nọ.” (Nam – tài xế taxi – 26 tuổi – kết hôn 1 năm).

Nguyên nhân thứ hai là vì “thương vợ, chiều vợ” nên chấp nhận để vợ đi làm cho vui. Ý kiến này thường gặp ở những đôi vợ chồng có điều kiện kinh tế tương đối khá giả và chồng thường là trí thức. Một người chồng đã nói: “Cô ấy cũng cần đi làm chuyên môn cô ấy cho khoây khoả, anh ủng hộ, nhưng mà anh vẫn cứ thích cô ấy ở nhà lo cho gia đình hơn.” (Nam – công nhân – 30 tuổi – kết hôn 5 năm).

Tóm lại, tìm hiểu quan niệm và thái độ ứng xử của những người trẻ đã lập gia đình về việc thực hiện vai trò lao động tạo thu nhập, các thông tin

định tính thu được cho thấy hầu hết những người được hỏi đều xác định vị trí của mình tương đối rõ ràng. Người chồng thường tự nhìn nhận và được nhìn nhận là người có trách nhiệm chính cung cấp tài chính cho gia đình. Trong khi đó, vai trò của người vợ trong nhiệm vụ này được xem là chỉ mang tính “hỗ trợ, phụ thêm”. Quan điểm này không chỉ có ở người chồng mà cả ở một số người vợ trẻ. Bên cạnh đó, cũng có những người vợ đi làm ngoài xã hội để chứng tỏ khả năng độc lập về kinh tế của mình.

## 2.2. Vai trò quán xuyến, chăm sóc gia đình

### Quan niệm của người vợ

Bản thân những người vợ trẻ khi nói về vai trò “nội tướng”, chăm sóc gia đình, họ luôn tự nhận về mình trách nhiệm phải đảm đương chủ yếu. Họ ý thức được rằng, dù xã hội ngày nay rất phát triển, con người như được “chấp cánh”, hội nhập vào nền văn minh thế giới bởi các phương tiện sống hiện đại, nhưng vai trò của người vợ, người mẹ trong gia đình vẫn không thể thay đổi. Họ biết rằng gia đình và xã hội vẫn còn kỳ vọng ở họ khả năng “đảm việc nhà” hơn là “giỏi việc nước”. Một người vợ trẻ trí thức đã phát biểu rằng: “Chị thích sống theo khuôn phép của người phụ nữ Á đông, vì chị nghĩ đó là chuẩn mực đạo đức và cần được đảm bảo. Bởi vậy, khi có gia đình, chị phải chăm lo hết mình cho chồng con, tới mức mình có thể hoặc hơn mức mình có thể...” (Nữ - Cán bộ Đoàn – 27 tuổi – kết hôn 1 năm). Hầu hết những người phụ nữ được hỏi cho rằng họ cảm thấy vui và hạnh phúc khi được tận tay chăm sóc chồng, con. Một số người gọi đó là “thiên chức”, những người khác thì gọi là “bổn phận”. Dù được định danh dưới bất kỳ tên gọi nào, nội trợ và chăm sóc gia đình đối với người phụ nữ luôn là nhiệm vụ hàng đầu và chiếm phần lớn thời gian trong ngày của họ. Theo quan niệm của những người vợ trẻ, nội trợ và chăm sóc gia đình chu đáo là phương cách tốt nhất để xây dựng và bảo vệ hạnh phúc gia đình. Một người đã phát biểu: “Chị nghĩ công việc của người phụ nữ là một cái gì đó rất quan trọng để giữ hạnh phúc gia đình mà cái quan trọng nhất là phải dọn dẹp nhà cửa chăm lo cho gia đình, con cái” (Nữ - nhân viên – 28 tuổi – kết hôn 5 năm). Người vợ tự nguyện giữ vai trò kép trong gia đình, vừa đảm đương việc nhà vừa tham gia lao động tạo thu nhập để giảm bớt các áp lực tài chính trong gia đình đồng thời khẳng định khả năng độc lập về kinh tế với chồng.

Với nhiều người vợ trẻ trong xã hội năng động ngày nay, họ đã thể hiện sự sẵn sàng đối mặt với các áp lực, cố gắng làm tròn vai trò của người vợ,

người mẹ trong gia đình dù cho phải hi sinh thời gian dành riêng cho bản thân. Bên cạnh đó, không ít người vợ trẻ đã bày tỏ mong muốn được chồng san sẻ công việc nội trợ, chăm sóc gia đình và con cái. Họ hi vọng với những nỗ lực của mình, chồng sẽ dần thay đổi và có ý thức tự giác hơn đối với những công việc tưởng như rất đơn giản trong gia đình. Một người vợ trẻ đã bày tỏ: “Trước hết là phải biết thông cảm cho vợ, vợ cũng đi làm, cũng tất bật ở ngoài xã hội để kiếm tiền, khi mà giúp cho vợ được cái gì thì cứ giúp. Ví dụ như những cái nhỏ nhặt như quét nhà, rồi dọn dẹp ba cái đồ linh tinh của con hay tắm rửa cho con, giúp được gì thì nên giúp, cho dù nhỏ cũng làm cho vợ mình vui.” (Nữ - nhân viên - 28 tuổi - kết hôn 3 năm).

### **Quan niệm của người chồng**

Hầu hết những người đàn ông được hỏi đều quan niệm nội trợ là công việc “nhỏ nhặt” và phù hợp hơn với phụ nữ: “Tại vì cũng là truyền thống Á Đông, người phụ nữ Việt Nam luôn luôn đảm trách vấn đề nội trợ, giống như là quản gia đó. Họ tinh tế hơn, khéo léo hơn, trước giờ phụ nữ vẫn vậy, giống như là thiên chức.” (Nam - kỹ sư - 30 tuổi - kết hôn 1 năm). Chính từ quan niệm như vậy nên họ cho phép mình có thể đứng ngoài cuộc trong việc đảm đương vai trò này. Một người chồng đã nói lên quan điểm và cách ứng xử của mình: “Nội trợ là công việc của phụ nữ, vì phụ nữ khéo léo mà. Mình thì khi nào rảnh rỗi cũng giúp chị ấy một chút, như quét nhà, lau nhà, giữ con thôi vậy đó.” ( Nam - kỹ sư - 29 tuổi - kết hôn 4 năm). Một người khác có quan điểm rất cứng rắn: “Người chồng nên là người lo kinh tế, kiếm tiền để nuôi sống gia đình. Còn những công việc nhỏ nhặt đó để cho vợ làm, mình phải lo những việc quan trọng chứ làm những công việc đó cũng tốn thời gian của mình, mình dành thời gian để làm những công việc khác”. (Nam - công nhân - 30 tuổi - kết hôn 5 năm).

Phân tích thông tin định tính có thể thấy quan niệm của một số những người chồng được hỏi có bị ảnh hưởng bởi môi trường gia đình. Có đến 7/12 người xác nhận rằng cách ứng xử của cha mẹ có ảnh hưởng đến quan niệm của họ hiện nay. Nó thể hiện trong cách phân công lao động giữa cha và mẹ, cách dạy dỗ đối với con trai và con gái. Một người chồng trẻ đã kể: “Trong nhà anh hồi trước, những việc bếp núc, giặt giũ chỉ có mẹ và các chị anh làm. Ba anh không bao giờ đụng đến những chuyện đó. Anh nghĩ đó là cách xử sự của đàn ông.” (Nam - kỹ sư - 30 tuổi - kết hôn 1 năm).

Thông thường, những người chồng được hỏi đánh giá cao tầm quan

trọng của công việc nội trợ đối với hạnh phúc gia đình. Khi vai trò nội trợ được thực hiện tốt và chu đáo thì nó có khả năng giúp định hình một mái ấm gia đình, gắn kết các thành viên lại với nhau một cách bền chặt hơn. Họ lý giải rằng, bởi vì vai trò nội trợ thường được áp đặt cho giới nữ, do vậy những người chồng thường đặt kỳ vọng vào vợ sẽ hoàn thành tốt trách nhiệm này; “Minh cảm thấy nếu vợ mình làm tốt công việc đó thì gia đình sẽ hạnh phúc, vui vẻ hơn”. (Nam – công nhân - 28 tuổi – kết hôn 2 năm). Quan niệm trên khá phổ biến trong số những người được hỏi. Tuy nhiên, bên cạnh đó, cũng có ý kiến khác cổ vũ cho sự chia sẻ trách nhiệm giữa vợ và chồng: “Hai vợ chồng cùng chia công việc nội trợ, nó có nhiều ý nghĩa trong chuyện tình cảm của hai người, nó ngày càng gắn kết hai người hơn. Nói chung là có sự đồng lòng thì đời sống vợ chồng có hạnh phúc và cảm thấy tuyệt vời hơn.” (Nam – giáo viên – 29 tuổi – kết hôn 2 năm). Mặc dù, không có nhiều người được hỏi thể hiện quan điểm như trên, nhưng phần nào nó cũng phản ánh được sự tồn tại của một cách nghĩ và cách ứng xử mới của những người chồng trẻ ngày nay.

Hầu hết những người chồng trẻ được hỏi đều nhìn nhận khả năng người vợ trẻ ngày nay có thể tham gia lao động ngoài xã hội để tạo thu nhập, chia sẻ bớt áp lực về tài chính trong gia đình. Trong thực tế, những người chồng có khi còn tạo điều kiện cho vợ đi làm. Tuy nhiên, một số người chồng trẻ đã không ngần ngại bày tỏ quan điểm về mẫu người vợ mà họ muốn có, đó là mẫu người phụ nữ của gia đình. Một người chồng đã nói: “Tất nhiên là mình thích mẫu người ở nhà chăm sóc con nhiều hơn” (Nam – kỹ sư – 29 tuổi – kết hôn 4 năm). Một người khác cho biết: “Nếu có điều kiện tôi chỉ muốn vợ ở nhà, chỉ làm nội trợ cho an nhàn, cơm canh ngon ngọt là được, là hạnh phúc nhất rồi” (Nam – lao động tự do – 25 tuổi – kết hôn 2 năm). Như trên đã đề cập, những người chồng trẻ cho vợ đi làm vì hai nguyên nhân chính, một là để giảm áp lực tài chính, hai là để cho vợ “khoây khỏa”. Nhìn chung, họ vẫn mong muốn vợ ở nhà làm công việc nội trợ – một công việc rất “an nhàn” theo quan niệm của người đàn ông.

Tóm lại, những người vợ trẻ ngày nay có xu hướng được tiếp cận nhiều hơn với cơ hội đi làm ngoài xã hội, để giảm áp lực kinh tế cho gia đình và tự khẳng định mình. Tuy nhiên, gánh nặng công việc nhà vẫn còn nằm trên đôi vai họ. Chưa có sự vận động và thay đổi rõ nét trong quan niệm của cả hai giới về trách nhiệm làm nội trợ và chăm sóc gia đình. Việc nhà vẫn còn được xem là “công việc nhỏ nhặt” phù hợp với nữ giới hơn là đàn ông. Trong khi người vợ trông chờ vào sự chia sẻ của người chồng về thời gian

vật chất dành cho việc nhà thì người chồng vẫn dành nhiều thời gian hơn cho những giao tiếp ngoài xã hội.

### 2.3. Vai trò trụ cột

Đây có thể xem là một khái niệm rộng, mỗi người có cách hiểu và ứng xử về nó không giống nhau. Với người đàn ông, vai trò trụ cột thể hiện ở quyền “ra quyết định chủ yếu” (9/12 ý kiến), “chỉ làm những việc lớn lao” (8/12 ý kiến) và trách nhiệm “lao động tạo thu nhập chính” (8/12 ý kiến). Trong khi đó, với những người vợ trẻ, họ quan niệm vai trò trụ cột gắn liền với phẩm chất “mạnh mẽ, quyết đoán và có bản lĩnh trước khó khăn” (9/12 ý kiến) do vậy cho nên “người trụ cột” được trông chờ đưa ra các quyết định chủ yếu trong gia đình (7/12 ý kiến).

Trong quan niệm của những người vợ trẻ, họ bắt nguồn từ phẩm chất được kỳ vọng ở người đàn ông để nhìn nhận và tin tưởng vào khả năng ra quyết định của người chồng. Những phẩm chất đó bao gồm: mạnh mẽ quyết đoán, bản lĩnh trước khó khăn (8/12 ý kiến); là người có uy tín trong gia đình và ngoài xã hội (6/12); đạo đức, gương mẫu, có trách nhiệm (5/12). Còn đối với người chồng, họ xem vai trò “ra quyết định chủ yếu” là một biểu hiện của quyền lực trụ cột trong gia đình. Họ thường giải thích “Hồi xưa giờ đã vậy rồi” cho quyền của mình. Một người chồng khác giải thích rõ hơn: “Mình nói ít nhiều thì trước giờ người đàn ông bao giờ cũng là người cầm trịch trong gia đình. Mình nghĩ rằng có nhiều yếu tố gọi như là về văn hóa, về xã hội hay tâm sinh lý gì đó thì người đàn ông có nhiều yếu tố nổi trội hơn để trở thành người trụ cột trong gia đình tốt hơn là phụ nữ.” (Nam – kỹ sư – 30 tuổi – kết hôn 2 năm).

Tóm lại, quan niệm truyền thống về vai trò giới vẫn còn tồn tại trong nhận thức và cách ứng xử của những đôi vợ chồng trẻ. Vai trò trụ cột được nhìn nhận ở các khía cạnh khác nhau trong quan điểm của nhóm người chồng trẻ và nhóm người vợ trẻ. Nhóm người chồng có xu hướng nhấn mạnh đến quyền lực và trách nhiệm khi đưa ra cách hiểu về khái niệm trụ cột. Trong khi đó, nhóm người vợ lại nhấn mạnh đến những đức tính và khả năng cần có để đảm đương vai trò này. Bản thân hầu hết những người vợ trẻ tự nhìn nhận mình là “phái yếu” và có nhu cầu được “che chở” bởi người chồng của mình. Đây là điều lý giải vì sao hầu hết những người được hỏi đều cho rằng vai trò trụ cột thuộc về người chồng.

### 2.4. Hiểu thế nào là bình đẳng giới

Tuy diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau về bình đẳng giới, những



người được hỏi đã đưa ra một cách hiểu tương đối rõ ràng và đặc trưng cho nhóm mẫu nghiên cứu. Bình đẳng giới theo họ là sự tự giác chia sẻ trách nhiệm chăm lo cho gia đình về cả vật chất và tinh thần, tôn trọng lẫn nhau giữa vợ và chồng, tôn trọng ý kiến, mong muốn, sở thích và niềm tin về nhân phẩm của nhau. Yếu tố “tự giác chia sẻ” được nhấn mạnh và được xem là “chìa khóa” để hướng đến mục tiêu bình đẳng giới. “Chị nghĩ để giải phóng phụ nữ, chìa khóa ở chỗ là ý thức của cả nam và nữ, tự nguyện chia sẻ với nhau tất cả mọi chuyện trong gia đình, có như vậy mới đem lại cơ hội cho cả hai, mới hiểu nhau, thương nhau hơn.” (Nữ - Cán bộ đoàn – 28 tuổi – kết hôn 1 năm). Để có được ý thức tự giác “chia sẻ” với nhau về công việc, trách nhiệm, nỗi niềm trong cuộc sống, những người vợ và người chồng trẻ đang cố gắng vượt qua các định kiến giới còn tồn tại trong quan niệm sống của họ. Đó là sự tự ti về bản thân, ý nghĩ phân biệt vai trò và năng lực của phái yếu, phái mạnh... Mặt khác, có điểm cần lưu ý là khi đề cập đến bình đẳng giới, ngay lập tức những người được hỏi thường hiểu nghiêng về bình đẳng giới cho phụ nữ, họ kỳ vọng vào sự thay đổi quan niệm của người đàn ông trong các ứng xử về quan hệ giới và không trường hợp nào đưa quan điểm nhìn nhận trên bình diện các vấn đề của cả hai giới. Thực chất, để đạt được mục tiêu bình đẳng giới, bản thân người vợ và người chồng phải cùng vận động, tự thay đổi quan điểm của mình, giữ lại có chọn lọc những giá trị truyền thống làm thước đo trong quá trình hành xử. Bình đẳng giới không thể có trong gia đình khi mà một trong hai vẫn còn giữ định kiến giới trong quan niệm sống của mình.

### 2.5. Mối quan hệ giữa bình đẳng giới và hạnh phúc gia đình

Đối với các gia đình trẻ trong mẫu nghiên cứu, bình đẳng giới và hạnh phúc gia đình có mối quan hệ mật thiết với nhau. Hai mục tiêu này đan xen và bổ sung cho nhau. Đôi khi, quan niệm về bình đẳng giới của những người được hỏi trùng lặp với quan niệm về hạnh phúc. Những tháng năm đầu tiên của đời sống hôn nhân là khoảng thời gian thật sự khó khăn cho những đôi vợ chồng trẻ trong việc tạo dựng nền tảng hạnh phúc gia đình. Những va chạm trong cuộc sống hàng ngày sẽ làm họ hiểu hơn về “nửa kia” của mình. Tình yêu có thể được củng cố thêm hoặc dần rạn nứt. Người vợ và người chồng trẻ nhận thức rất rõ điều này. Mỗi người đều ít nhiều đã định hình những “chiến lược” để vượt qua giai đoạn khó khăn, giữ gìn hạnh phúc hôn nhân. Điều chỉnh cách ứng xử sao cho phù hợp với tính cách của nhau là biện pháp thường được những người trong mẫu nghiên cứu áp dụng. Có 19/24 trường hợp phỏng vấn xác nhận điều này.

Bản thân người trong cuộc thường dùng từ “chiều chuộng” để diễn tả cách ứng xử của mình. Những người trẻ trong mẫu nghiên cứu không hiểu từ “chiều chuộng” với nghĩa “hoàn toàn thỏa hiệp” mà là “nhường nhịn” và “tín tưởng vào sự thay đổi” của nhau (Nữ - Cán bộ đoàn – 28 tuổi – kết hôn 1 năm). Cả người vợ và người chồng trẻ thường cố gắng kìm chế “cái tôi” của mình để giữ gìn hòa khí trong gia đình.

Đặc biệt, quan niệm truyền thống “đàn ông xây nhà, đàn bà xây tổ ấm” vẫn còn có ảnh hưởng sâu sắc đến một số đôi vợ chồng trẻ được hỏi. Bản thân người phụ nữ, dù tuổi đời còn rất trẻ và số năm kết hôn chưa nhiều, cũng thường tự nhận về mình trách nhiệm quan trọng hơn trong việc bảo vệ hạnh phúc gia đình. Họ sẵn sàng lùi về phía sau làm hậu phương cho chồng phát triển sự nghiệp ngoài xã hội: “Mình cũng mong muốn là có một sự nghiệp rạng rỡ nhưng mà nếu như nó ảnh hưởng tới gia đình thì mình sẵn sàng từ bỏ sự nghiệp để lo cho gia đình. Chị vẫn nghĩ là không thể tìm ai thay thế việc chăm lo cho gia đình, con cái như người phụ nữ được.” (Nữ - Cán bộ đoàn – 28 tuổi – kết hôn 2 năm). Trong khi đó, người chồng tự giác gánh lấy trách nhiệm mà họ cho là nặng nề và khó khăn, đồng thời luôn phấn đấu đem đến cuộc sống tốt đẹp về vật chất và tinh thần cho vợ con. Với cách ứng xử này, những người trong cuộc cảm thấy toại nguyện và hạnh phúc. Có thể người ngoài cuộc nhận định rằng dường như có tình trạng bất bình đẳng trong quan hệ vợ chồng. Biểu hiện là người vợ trẻ khi đó ít tiếp cận hơn với cơ hội thăng tiến, ít được trao quyền và tiếng nói kém quan trọng hơn so với người chồng. Tuy nhiên, rõ ràng người trong cuộc không nghĩ như thế. Nhận thức về quyền và nghĩa vụ trong trường hợp này, có thể nói đã chịu sự chi phối của quan niệm phổ biến về vai trò truyền thống của người vợ, là chăm lo hạnh phúc gia đình, coi sự thành đạt của chồng là hạnh phúc của mình và lấy nhường nhịn làm sự toại nguyện của mình.

### 3. Kết luận

Những năm tháng đầu tiên của đời sống hôn nhân là khoảng thời gian rất quan trọng đối với vợ chồng trẻ. Đây là lúc họ phải nỗ lực thật nhiều để chất chiu và đắp xây từng viên gạch cho ngôi nhà hạnh phúc. Để làm được điều đó, họ phải chủ động tự thay đổi để thích nghi với hàng loạt những trách nhiệm mới. Đặc biệt, bối cảnh xã hội ngày nay đòi hỏi nhiều hơn ở người chồng và người vợ trẻ thể hiện vai trò của mình trong gia đình và ngoài xã hội. Thực tế, sự vận động của nhóm vợ chồng trẻ hiện nay

trong mẫu nghiên cứu chưa thật sự hướng đến mục tiêu bình đẳng giới. Dưới các áp lực xã hội, người vợ và người chồng trẻ vẫn tiếp tục duy trì các quan niệm và hành vi ứng xử có tính chất bất bình đẳng giới. Điều này thể hiện qua sự phân công lao động trong gia đình, các nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn, biện pháp giải quyết mâu thuẫn. Những người trong cuộc lý giải rằng cách ứng xử của họ nhằm hướng đến mục tiêu trước mắt là sự hòa thuận và hạnh phúc gia đình. Những người vợ và chồng trẻ nhận thức được sự cần thiết phải có yếu tố bình đẳng trong quan hệ vợ chồng. Tuy nhiên, họ xác định đó là mục tiêu lâu dài, khó có thể thực hiện trong giai đoạn hiện tại.

Nhìn chung, những người chồng và người vợ trẻ trong mẫu nghiên cứu không xác nhận có một sự phân chia rõ ràng vai trò chủ yếu của họ trong các hoạt động sống của gia đình. Tuy nhiên, thể hiện qua thái độ ứng xử về phân công lao động, người vợ vẫn được kỳ vọng hơn ở trách nhiệm quán xuyến, chăm sóc gia đình, trong khi đó, người chồng được kỳ vọng ở vai trò làm chủ gia đình, năng lực kiếm tiền và bảo bọc vợ con. Bản thân những người vợ trẻ, đặc biệt là nhóm trí thức, họ không dám chủ động thay đổi hoặc làm ngược lại với những gì mà họ cho là chuẩn mực và truyền thống. Với nhóm người chồng trẻ, tâm lý lo ngại sự chê trách của gia đình và xã hội càng gây áp lực cho họ trong việc thể hiện vai trò trụ cột và “bản lĩnh” của người đàn ông trước mặt mọi người. Mâu thuẫn trong gia đình trẻ thường nảy sinh chủ yếu do quan điểm bất đồng về ý thức trách nhiệm đối với gia đình, áp lực tài chính, thiếu sự đồng cảm chia sẻ giữa hai vợ chồng, hành vi gia trưởng... Phương cách chủ yếu được sử dụng để hạn chế hoặc giải quyết mâu thuẫn là thích nghi, chịu đựng và kiểm chế cái “tôi” của mình. Có tình trạng bạo hành về thể xác, tinh thần, tình dục và kinh tế trong những gia đình trẻ được nghiên cứu. Tuy nhiên, không phải ai cũng nhìn nhận thấy và định danh nó là bạo hành trong gia đình.

Kết quả nghiên cứu cho thấy bình đẳng giới và hạnh phúc gia đình có mối quan hệ mật thiết với nhau. Con đường tiến đến hạnh phúc và con đường tiến đến bình đẳng giới có nhiều điểm tương đồng. Nó đều xuất phát từ ý thức tự giác đảm đương và chia sẻ với nhau các trách nhiệm trong đời sống hôn nhân gia đình. Những ứng xử để đạt mục tiêu bình đẳng giới thường được định hướng và chi phối bởi mục tiêu hạnh phúc. Người vợ trẻ sẵn sàng lùi về phía sau làm hậu phương cho chồng thăng tiến, và họ coi đó là hạnh phúc của mình. Còn đối với người chồng trẻ, họ hạnh phúc khi